

Số: 06/2025/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 299, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 100 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 38/2025/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Q (V1)**

Địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S, số A P, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị H- Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng- vùng Đ, khối ngân hàng bán lẻ theo Giấy uỷ quyền số 218194,25 ngày 15/7/2025 và Giấy uỷ quyền số 232347,25 ngày 15/7/2025.

Người được uỷ quyền nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Đinh Hoàng L, Cán bộ Ngân hàng TMCP Q (V1) theo Giấy uỷ quyền số 301926.25 ngày 30/9/2025.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số D T, phường K, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Bà Phương Thị Á**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang cải tạo tại Đội 2, P, Trại giam P, Cục C, Bộ C1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Các bên đương sự thỏa thuận, bà Phương Thị Á sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q (V1) toàn bộ số tiền nợ (tính đến ngày 18/12/2025) là **325.502.709 đồng** (Ba trăm hai mươi lăm triệu năm trăm linh hai nghìn bảy trăm linh chín đồng), trong đó gồm có:

- Nợ gốc: 304.159.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 14.312.099 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 7.031.610 đồng;

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

* *Phương thức thanh toán:* Bà Phương Thị Á sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q (V1) toàn bộ số tiền nợ là: **325.502.709 đồng** (Ba trăm hai mươi lăm triệu năm trăm linh hai nghìn bảy trăm linh chín đồng) ngay sau khi Toà án ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kể từ ngày 19/12/2025, bà Phương Thị Á còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5963098.23 ngày 04/8/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trong trường hợp bà Phương Thị Á vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP Q (V1) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Phương Thị Á phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Phương Thị Á không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Q (V1). Thì Ngân hàng TMCP Q (V1) được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản để thu hồi nợ, cụ thể:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA, số loại: 3 B12SAA, số khung: RN2B12SAAPM118046, số máy: P520915492, màu sơn: Đỏ, Biển kiểm soát: 20A- 673.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20 000972 do Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/8/2023 mang tên Phương Thị Á.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Phương Thị Á đối với Ngân hàng TMCP Q (V1). Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản thế chấp trên không đủ để thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V1) thì bà Phương Thị Á vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V1).

4. Về chi phí tố tụng và án phí:

- Bà Phương Thị Á nhận chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng là: 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) trả cho Ngân hàng TMCP Q (V1) đã tạm ứng và số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 8.137.567đ (*Tám triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngân hàng TMCP Q (V1) được nhận lại số tiền chi phí tố tụng là 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) do bà Phương Thị Á thanh toán.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q (V1) số tiền 7.844.000đ (*Bảy triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001729 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5- Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5- Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận DS.

THẨM PHÁN

Lê Huy Bắc